

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2026/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa
giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung
bởi Luật số 145/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi bởi Luật số
90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 của Quốc hội phê duyệt chủ trương
đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hoá - xã hội, nông thôn,
dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;*

*Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc
hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn
ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị
quyết số 120/2026/UBTVQH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và
hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản
lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định
nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn
đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về
phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2026/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể
thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện một số nội dung thuộc Chương trình mục tiêu
quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến
năm 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định
quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước*

thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 1456/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 190/BC-HĐND ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình;

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm từ nguồn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn

1. Thực hiện theo Điều 3 Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn vốn; phân bổ theo đúng tiêu chí, hệ số, định mức được quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Tiêu chí, định mức phân bổ

Thực hiện bảo đảm theo đúng quy định của Quyết định số 41/2025/QĐ-TTg và các tiêu chí sau đây:

1. Vốn đầu tư phát triển

Bố trí vốn cho cấp tỉnh bảo đảm theo mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Các dự án thuộc Chương trình sử dụng vốn đầu tư công từ nguồn ngân sách trung ương thì thực hiện trình tự, thủ tục quyết định đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư công hoặc thực hiện theo cơ chế đặc thù được Chính phủ ban hành trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp và các văn bản pháp luật hiện hành.

2. Vốn sự nghiệp

Bố trí vốn cho cấp tỉnh và cấp xã bảo đảm theo mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Hằng năm, căn cứ vào hướng dẫn thực hiện các nội dung của Chương trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ cụ thể cho các cấp (tỉnh, xã) để triển khai hiệu quả nguồn vốn được giao.

Tổng số vốn phân bổ cho cấp xã được xác định bằng tổng số vốn còn lại sau khi phân bổ cho cấp tỉnh.

3. Tiêu chí, hệ số và phương pháp tính định mức phân bổ vốn sự nghiệp của Chương trình cho xã, phường

a) Tiêu chí, hệ số phân bổ theo đối tượng xã (phường)

Các xã đặc biệt khó khăn: hệ số 6,0.

Các xã còn lại: hệ số 4,0.

Các phường: hệ số 2,0.

b) Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường theo quy mô dân số

Các xã, phường có dân số từ 10.000 người đến dưới 20.000 người: hệ số 0,35.

Các xã, phường có dân số từ 20.000 người đến dưới 30.000 người: hệ số 0,57.

Các xã, phường có dân số từ 30.000 người trở lên: hệ số 1,1.

c) Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các địa phương theo quy mô diện tích

Các xã, phường có diện tích từ 100 km² đến dưới 200 km²: hệ số 0,79.

Các xã, phường có diện tích từ 50 km² đến dưới 100 km²: hệ số 0,5.

Các xã, phường có diện tích dưới 50 km²: hệ số 0,24.

d) Tiêu chí, hệ số phân bổ cho các xã, phường theo di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

Di tích quốc gia đặc biệt: hệ số 5,0.

Di tích cấp quốc gia: hệ số 2,0.

đ) Phương pháp xác định số điểm và mức vốn phân bổ cho từng xã, phường

Bước 1: căn cứ vào các tiêu chí để tính ra số điểm của từng xã, phường làm căn cứ để phân bổ vốn ngân sách trung ương và vốn đối ứng của địa phương hỗ trợ cho ngân sách cấp xã, theo các công thức sau:

Gọi tổng số điểm của xã, phường thứ i là X_i : $X_i = A_i + B_i + C_i + D_i$

Trong đó:

Tổng số điểm của tiêu chí, hệ số phân bổ theo đối tượng xã, phường (xã đặc biệt khó khăn, phường và xã còn lại) là A_i .

Tổng số điểm tiêu chí phân bổ theo quy mô dân số của xã, phường thứ i là B_i .

Tổng số điểm tiêu chí phân bổ theo quy mô diện tích của xã, phường thứ i là C_i .

Tổng số điểm của tiêu chí phân bổ theo di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của xã, phường thứ i là D_i .

Cụ thể, tổng số điểm của tiêu chí phân bổ theo di tích quốc gia đặc biệt của xã, phường thứ i là k_i . Gọi tổng số điểm của tiêu chí phân bổ theo di tích cấp quốc gia của xã, phường thứ i là l_i . Theo đó: $D_i = k_i + l_i$

Tổng số điểm của các địa phương:

Gọi tổng số điểm của n xã, phường nhận hỗ trợ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương là Y :

$$Y = \sum_{i=1}^n X_i$$

Bước 2: số vốn định mức cho một điểm phân bổ được tính theo công thức:

Gọi K là tổng số vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương của Chương trình hỗ trợ cho ngân sách cấp xã.

Gọi Z là số vốn định mức cho một điểm phân bổ vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương:

$$Z = \frac{K}{Y}$$

Bước 3: tổng số vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương của Chương trình hỗ trợ cho ngân sách cấp xã của từng xã, phường được tính theo công thức:

Gọi V_i là số vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương của Chương trình hỗ trợ cho ngân sách cấp xã của xã, phường thứ i :

$$V_i = Z \times X_i$$

4. Nguyên tắc bố trí và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương

a) Nguyên tắc bố trí vốn đối ứng từ nguồn ngân sách địa phương: địa phương được hỗ trợ vốn từ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình chịu trách nhiệm bố trí đủ vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, cân đối vốn ngân sách địa phương hằng năm không thấp hơn mức vốn đối ứng thực hiện Chương trình;

b) Vốn đối ứng của ngân sách địa phương: hằng năm, ngân sách tỉnh bố trí vốn đối ứng tối thiểu bằng 30% tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho tỉnh (bao gồm vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp);

c) Căn cứ điểm b khoản này, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn cụ thể cho các cấp (tỉnh, xã) để thực hiện các nội dung của Chương trình, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá XI, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 25 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Tư pháp; Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBND tỉnh các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P. CTĐND.

CHỦ TỊCH



Ngô Chí Cường